

CHƯƠNG 8: A. CÂU ĐIỀU KIỆN

LOẠI	CÔNG THỨC	CÁCH SỬ DỤNG	VÍ DỤ
0	If+ S+ Vs/es/o, S+ Vs/es/o	Điều kiện diễn tả thói quen, sự thật hiển nhiên	If it rains , the grass gets wet.
1	If+ S+ Vs/es/o, S+ will/ can/ may/ might/ should...+ Vo	Điều kiện có thể xảy ra ở hiện tại/ tương lai	If the weather is nice, I will go swimming tomorrow.
2	If+ S+ V2/ed, S+ would/ could/ might+ Vo	Điều kiện không có thật ở hiện tại/ không thể thực hiện được trong tương lai	If I were you, I would follow her advice.
3	If+ S+ had+ V3/ed, S+ would/ could/ might + have+ V3/ed	Điều kiện không có thật trong quá khứ	If I had studied hard, I would have passed the exam.
Hỗn hợp	If+ S+ had+ V3/ed, S+ would+ Vo	1 mệnh đề ở hiện tại, mệnh đề kia ở quá khứ	If you had studied , you would not fail at your exams.
	If+ S+ V2/ed, S+ would have+ V3/ed		If I knew the rules, I would have played with them yesterday.

NHỮNG CÁCH KHÁC ĐỂ DIỄN TẢ ĐIỀU KIỆN

- unless : nếu như... không
- suppose/ supposing/ assuming (that) : giả sử
- provided/ providing (that)/ as long as : miễn là
- on condition that : với điều kiện là



1. If the train is late, we _____ to the office. 2. She _____ if she has time.
- A. walk A. calls
- B. will walk B. would call
- C. would walk C. will call
- D. walks D. calling

3. If it _____ too much, I will buy the smaller one.

- A. costs
- B. will cost
- C. would cost
- D. cost

4. I would tell you more about it if we _____ more time.

- A. has
- B. will have
- C. have
- D. had

5. What will we do if the taxi _____?

- A. don't come
- B. didn't come
- C. doesn't come
- D. had not come

6. If it snowed this summer, we _____ skiing.

- A. goes
- B. will go
- C. would go
- D. go

7. If you drove more carefully, you _____ so many accidents.

- A. would not have
- B. will not have
- C. wouldn't have had
- D. has

8. If he _____ up earlier, he'd get to work on time.

- A. gets
- B. will get
- C. got
- D. had got

9. If the class _____ full, we will find another one.

- A. are
- B. will be
- C. were
- D. is

10. If I _____ you, I wouldn't worry about going to university.

- A. am
- B. be
- C. were
- D. had been

B. ĐẢO NGỮ CÂU ĐIỀU KIỆN

LOẠI	CÔNG THỨC	VÍ DỤ
1	Should+ S+ Vo,...	If he studies hard, he will pass the exam. -> Should he study hard, he will pass the exam.
2	Were+ S+ (not)+ O, ...	* Dùng với CÂU CÓ "WERE" trong mệnh đề IF. If I were you, I would apply for that company. -> Were I you , I would apply for that company.
	Were+ S+ to Vo,...	* Dùng với CÂU KHÔNG CÓ "WERE" trong mệnh đề IF. If my husband stayed at home , he could help me to take care of the child. -> Were my husband to stay at home , he could help me to take care of the child.
3	Had+ S+ (not)+ V3/ed+ O,...	If you hadn't helped me with my studying , I wouldn't have got high scores. -> Had you not helped me with my studying , I wouldn't have got high scores.

- **NOTE:** Nhất định phải học câu điều kiện loại 1, 2 và đảo ngữ loại 1,2.



11. Should she not drive a car so fast, she _____ an accident.

- A. won't have
B. wouldn't have
C. wouldn't have had
D. had

12. Had my parents encouraged me, I _____ the exam.

- A. passed

B. would have passed

- C. pass
D. will pass

13. Were I to know her, I _____ her to the party.

- A. invite
B. invited
C. will invite

D. would invite

14. _____ she _____ late, she will miss the train.

A. Should/ come

B. If/ come

C. If/ came

D. Should/ comes

15. Were I you, I _____ harder.

A. will work

B. worked

C. would work

D. work

16. Had he not got up late, he _____ the exercise.

A. would have done

B. would do

C. will do

D. did

17. Were I Jimmy, I _____ to Susan first.

A. apologized

B. will apologize

C. would apologize

D. would have apologized

18. Should the water _____ frozen, we'll have ice.

A. is

B. be

C. were

D. had been

19. _____ the children _____ happy, their parents will be satisfied.

A. If/ were

B. Had/ felt

C. Should/ are

D. Should/ feel

20. Were you to study at Non Non Toeic, your English _____ much better.

A. would be

B. will be

C. was

D. is